

Số: /TB-UBND

Kè Sắt, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

Công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2026 trình Hội đồng nhân dân cấp xã

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Ủy ban nhân dân xã Kè Sắt thông báo công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2026 trình Hội đồng nhân dân cấp xã, cụ thể như sau:

A. KẾ HOẠCH THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026

I. Thu ngân sách nhà nước:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước:

Tổng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2026, thành phố giao 140 tỷ 565 triệu đồng, kế hoạch xã phấn đấu giao là 155 tỷ 565 triệu đồng, cụ thể theo bảng sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán thành phố giao năm 2026	Kế hoạch phấn đấu xã giao	Tỷ lệ % KH/DT
	TỔNG THU NSNN	140.565	155.565	111%
	Thu NSNN (loại trừ tiền đất)	79.565	79.565	100%
1	Thu tiền sử dụng đất	61.000	76.000	125%
-	Đất đấu giá để thu tiền sử dụng đất	61.000	76.000	125%
2	Thuế từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	50.860	50.860	100%
3	Thuế sử dụng đất PNN	1.280	1.280	100%
5	Thu tiền thuê đất	7.480	7.480	100%
6	Lệ phí trước bạ	18.000	18.000	100%
7	Thu phí lệ phí	120	120	100%
8	Thu khác ngân sách	800	800	100%
9	Thu từ quỹ đất công ích và thu HLCS	1.025	1.025	100%

2. Thu ngân sách xã:

Tổng Dự toán thu ngân sách xã năm 2026 là: 246 tỷ 871 triệu đồng, trong đó:

- Thu điều tiết cân đối ngân sách xã: 73 tỷ 689 triệu đồng;

(Trong đó: xã giao tăng thu tiền đất đấu giá 15 tỷ đồng, điều tiết NSX hưởng 40% là 6 tỷ đồng)

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 173 tỷ 182 triệu đồng.

II. Chi ngân sách xã:

Tổng dự toán chi ngân sách xã năm 2026 là: 246 tỷ 871 triệu đồng, trong đó thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định: 4 tỷ 361 triệu đồng, dự toán giao năm 2026 (sau khi trừ tiết kiệm): 242 tỷ 510 triệu đồng, cụ thể theo bảng sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung chi	Dự toán giao năm 2026
I	Chi thường xuyên (đã trừ 10% tiết kiệm TX)	206.307
	Trong đó:	
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	118.121
2	Chi khoa học và công nghệ	357
3	Chi y tế, dân số và gia đình	5.596
4	Chi văn hóa thông tin	1.732
5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	324
6	Chi thể dục thể thao	374
7	Chi bảo vệ môi trường	3.160
8	Chi sự nghiệp kinh tế	5.943
9	Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể, HĐND	32.311
10	Chi bảo đảm xã hội	30.700
11	Chi Quốc phòng, An ninh, TTATXH	6.636
12	Chi khác ngân sách	1.053
II	Chi đầu tư (Nguồn tiền đất được điều tiết)	30.400
III	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	1.080
-	Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể, HĐND: (Chi mua xe ô tô)	1.080
IV	Dự phòng Ngân sách	4.723

C. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Về thu ngân sách

1.1. Triển khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2026 theo sự chỉ đạo, điều hành của Thuế cơ sở, Đảng ủy, HĐND, UBND xã, theo dõi chặt chẽ tiến độ thu, đánh giá, phân tích cụ thể từng thôn, từng sắc thuế để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu hàng tháng, quý sát thực tế phát sinh, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu NSNN năm 2026 được thành phố giao.

1.2. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong xã rà soát các hộ kinh doanh để kê khai doanh thu đồng thời tuyên truyền về chính sách pháp luật mới ban hành, sửa đổi, bổ sung về thuế; nâng cao chất lượng tư vấn hỗ trợ người nộp thuế các doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước; quản lý tốt nguồn thu từ chuyển nhượng bất động sản, các nguồn thu vãng lai trên địa bàn nhằm tăng thu ngân sách.

1.3. Tập trung tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh

chuyển đổi số đồng bộ, tạo môi trường ổn định, thu hút đầu tư, phục hồi mạnh mẽ hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tăng thu ngân sách.

1.4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, quản lý thuế, đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại...bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN.

2. Về chi ngân sách

2.1. Quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm cần thiết thực hiện trong năm 2026. Triển khai dự toán ngân sách gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng NSNN. Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị cần thực hiện nghiêm túc Luật Ngân sách nhà nước, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Phòng chống tham nhũng trong việc sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

2.2. Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán; tập trung ngân sách vào các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, đảm bảo nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bám sát và thực hiện tốt các mục tiêu Đại hội Đảng các cấp.

2.3. Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, đơn vị trên địa bàn điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; triệt để tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

2.4. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản. Nghiêm cấm thực hiện các khoản chi ngoài dự toán, các khoản chi trái quy định của pháp luật, sử dụng ngân sách để cho vay, tạm ứng sai quy định.

2.5. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030, năm 2026 đảm bảo khả năng thu tiền sử dụng đất hàng năm và theo quy định của Luật đầu tư công. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Theo dõi sát tiến độ triển khai và giải ngân các dự án đầu tư trên địa bàn, chủ động đề xuất cắt giảm, điều chuyển kế hoạch đầu tư công vốn NSNN từ các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt hơn nhằm sớm hoàn thành dự án đưa vào sử dụng.

(Có các Biểu chi tiết kèm theo)

Trên đây là thông báo công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2026 trình Hội đồng nhân dân cấp xã, của UBND xã Kê Sặt./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Cổng thông tin điện tử xã Kê Sặt;
- Lưu: VT, KT, Hải.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Hữu Tuấn

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026*(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)*

Đơn vị: Triệu đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	246.871	TỔNG SỐ CHI	246.871
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	5.085	I. Chi đầu tư phát triển (Nguồn tiền đất được điều tiết)	30.400
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	68.604 ¹	II. Chi thường xuyên	211.748
III. Thu bổ sung	173.182	III. Dự phòng	4.723
- Bổ sung cân đối	172.102		
- Bổ sung có mục tiêu	1.080		
IV. Thu chuyển nguồn			

¹ Trong đó: Tăng thu tiền đất được điều tiết, xã giao tăng thu so với dự toán thành phố giao là: 6.000 triệu đồng

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026*(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)*

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán năm 2025			Dự toán năm 2026			So sánh (%)		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên ²	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	247.936	3.300	244.636	246.871	30.400	216.471	99,6%	921%	88%
	Trong đó									
1	Chi giáo dục, đào tạo, dạy nghề	111.789		111.789	119.875		119.875	107%		107%
2	Chi khoa học, công nghệ,..	-			390		390			
3	Chi y tế	269		269	5.715		5.715	2125%		2125%
4	Chi văn hóa, thông tin	1.857		1.857	1.830		1.830	99%		99%
5	Chi phát thanh, truyền thanh	1.023		1.023	360		360	35%		35%
6	Chi thể dục thể thao	340		340	415		415	122%		122%
7	Chi bảo vệ môi trường	1.852		1.852	3.511		3.511	190%		190%
8	Chi các hoạt động kinh tế	11.694		11.694	6.573		6.573	56%		56%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	60.018	3.300	56.718	64.948	30.400	34.548	108%	921%	61%
10	Chi bảo đảm xã hội	47.108		47.108	30.756		30.756	65%		65%
11	Chi Quốc phòng, An ninh và TTATXH	6.107		6.107	6.722		6.722	110%		110%
12	Chi NS khác	309		309	1.053		1.053	341%		341%
13	Dự phòng ngân sách	5.570		5.570	4.723		4.723	85%		85%

² Trong đó: 10% tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương: 4.361 triệu đồng.

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026*(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG SỐ	328.747	246.871
A	Thu ngân sách trên địa bàn	155.565	34.672
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	50.860	27.462
2	Lệ phí trước bạ	18.000	10.250
3	Các loại phí, lệ phí	120	120
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.280	1.280
5	Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	7.480	2.992
6	Thu tiền sử dụng đất	76.000 ³	30.400
7	Thu khác ngân sách	800	160
8	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản	1.025	1.025
B	Thu chuyển giao ngân sách	173.182	173.182
I	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	173.182	173.182
1	Bổ sung cân đối	172.102	172.102
2	Bổ sung mục tiêu	1.080	1.080
C	Nguồn năm trước chuyển sang năm nay (thu chuyển nguồn)		
D	Thu kết dư ngân sách		

³ Trong đó: Xã giao tăng thu tiền đất so với dự toán thành phố giao: 15.000 triệu đồng

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Triệu đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư		Dự toán năm 2026			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân	Tổng số	Chia theo nguồn vốn		
					Nguồn vốn dự kiến thu tiền sử dụng đất được điều tiết năm 2026	Nguồn vốn dự kiến bổ sung có mục tiêu ngân sách cấp trên năm 2026	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ		100.592		62.527	30.400	32.127	
1. Công trình chuyển tiếp		15.692		15.692	8.677	7.015	
Dự án: Cải tạo sửa chữa trung tâm văn hóa thể thao và truyền thông xã Kê Sắt	2025-2026	2.377		2.377	677	1.700	
Dự án: Nghĩa trang nhân dân thôn Lý Đông, xã Kê Sắt	2025-2026	13.315		13.315	8.000	5.315	
2. Công trình khởi công mới		84.900	-	46.835	21.723	25.112	
Dự án: Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường giao thông xã Kê Sắt ⁴	2026-2027	49.000		24.300	10.800	13.500	
Dự án: Đầu tư xây khối nhà 2 tầng 6 phòng trường MN Vĩnh Hưng (điểm trường Ngọc Mai)	2026-2027	9.000		4.700	2.200	2.500	
Dự án: Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trường tiểu học Vĩnh Hưng (Sân trường, mái vòm sân tập thể dục cơ sở 1 và nhà vệ sinh chung, mái vòm sân tập thể dục cơ sở 2 và hạng mục khác)	2026-2027	8.400		3.927	2.000	1.927	
Dự án: Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang Liệt sỹ (thôn Trung, thôn 1), xã Kê Sắt	2026-2027	6.500		6.000	2.500	3.500	
Hệ thống điện chiếu sáng đường trục xã GD2 xã Kê Sắt	2026-2027	10.000		5.908	2.223	3.685	
Hệ thống truyền thanh thông minh xã Kê Sắt	2026-2027	2.000		2.000	2.000	-	

⁴ Gồm 10 tuyến đường khác nhau trên địa bàn xã